

Số: 47/NQ-HĐND

Trà Vinh, ngày 08 tháng 12 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thông qua Danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất  
trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH  
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 12**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2013 ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số  
01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung  
một số Nghị định quy định thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP  
ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy  
định chi tiết thi hành Luật Đất đai.*

*Xét Tờ trình số 5042/TTr-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc thông qua Danh mục các công trình, dự án cần  
thu hồi đất trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; báo cáo thẩm tra của  
Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân  
tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, cụ thể như sau:

Tổng số 80 công trình, dự án; với tổng diện tích đất 456,567 ha; tổng nhu cầu vốn để giải phóng mặt bằng khoảng 4.038.193 triệu đồng; cụ thể như sau:

1. Đăng ký mới: Tổng số 29 công trình, dự án với quy mô diện tích khoảng 80,13 ha, tổng nhu cầu vốn để giải phóng mặt bằng khoảng 726.298 triệu đồng.

2. Đăng ký chuyển tiếp: Tổng số 34 công trình, dự án với quy mô diện tích khoảng 205,707 ha, tổng nhu cầu vốn để giải phóng mặt bằng khoảng 1.162.453 triệu đồng.

3. Đăng ký điều chỉnh: Tổng số 17 công trình, dự án với quy mô diện tích khoảng 170,73 ha, tổng nhu cầu vốn để giải phóng mặt bằng khoảng 2.149.442 triệu đồng.

(Đính kèm Phụ lục I-CT và Phụ lục II-CT)

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh khóa X - kỳ họp thứ 12, thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023./. *KV*

**Nơi nhận:**

- UBND, Chính phủ;
- Các Bộ: TN và MT, KH và ĐT;
- Ban Công tác đại biểu - UBND;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- TT.TU, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở, ngành: TN và MT, KH và ĐT, Tài chính, TP, KBNN, Cục Thuế, Cục Thống kê tỉnh;
- TT. HĐND, UBND cấp huyện;
- Đài PT-TH, Báo Trà Vinh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HĐND.

**CHỦ TỊCH**



**Kim Ngọc Thái**



Phụ lục I-CT

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT TRONG NĂM 2024**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRÀ VINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỔNG HỢP**  
**(THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT BẤT ĐỘNG SẢN - TỪ 10 ha ĐẤT TRỒNG LÚA, 20 ha ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ TRỞ LÊN)**  
*(Kèm theo Nghị quyết số: 47/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh Trà Vinh)*

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích cần thu hồi (ha)	Nguồn vốn giải phóng mặt bằng		Địa điểm thực hiện dự án (xác định đến xã.....huyện/thị xã/thành phố)	Chủ đầu tư	Căn cứ pháp lý (ghi số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
			Mức vốn (triệu đồng)	Nguồn vốn				
<b>TỔNG CỘNG: 02 công trình, dự án (trong đó: 01 công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp; 01 công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp, điều chỉnh)</b>		87,03						
<b>I</b>	<b>CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN: 03 công trình, dự án</b>	87,03						
<b>A</b>	<b>Công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp: 01 công trình, dự án</b>	49,00						
1	Khu đô thị Tây Nam Phường 7, thành phố Trà Vinh	49,00		DN	Phường 7, thành phố Trà Vinh	Thực hiện thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định; khi doanh nghiệp được lựa chọn thực hiện dự án sẽ ứng tiền để thực hiện GPMB	Luật Đầu tư năm 2020 và điểm b, khoản 2, Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ; Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022; Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 của UBND TP. Trà Vinh	Làm cơ sở để bổ sung hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ
<b>B</b>	<b>Công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp, điều chỉnh: 01 công trình, dự án</b>	38,03						
1	Khu đô thị mới thành phố Trà Vinh (khu đối diện Bệnh viện Đa khoa tỉnh mới)	38,03		DN	Phường 7, thành phố Trà Vinh	Thực hiện thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định; khi doanh nghiệp được lựa chọn thực hiện dự án sẽ ứng tiền để thực hiện GPMB	- Luật Đầu tư năm 2020 và điểm b, khoản 2, Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ; Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh	- Làm cơ sở để bổ sung hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ; - Điều chỉnh STT 2, mục II Phụ lục I kèm theo Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh (điều chỉnh giảm diện tích thu hồi đất từ "49,67ha" thành "38,03ha"; điều chỉnh giảm diện tích đất trồng lúa từ "39,44ha" thành "35,41ha").

*Handwritten signature in blue ink.*



Phụ lục II-CT

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT TRONG NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRÀ VINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỔNG HỢP (THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI)**

(Kèm theo Nghị quyết số: 47/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích cần thu hồi (ha)	Nguồn vốn giải phóng mặt bằng		Địa điểm thực hiện dự án	Chủ đầu tư	Cơ sở pháp lý (ghi số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
			Mức vốn (triệu đồng)	Nguồn vốn				
<b>TỔNG CỘNG: 78 công trình, dự án (trong đó đăng ký mới 29 công trình, dự án; chuyển tiếp 33 công trình, dự án; điều chỉnh 16 công trình, dự án)</b>		<b>369,54</b>	<b>4.038.193</b>					
I	THÀNH PHỐ TRÀ VINH: 09 công trình, dự án (trong đó: 07 công trình, dự án đăng ký mới; 01 công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp; 01 công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp, điều chỉnh)	44,69	600.937					
A	Công trình, dự án đăng ký mới: 07 công trình, dự án	29,32	340.937					
1	Nâng cấp, mở rộng đường Trương Văn Kinh (Phủ Hoà - Hoà Hữu - Công Thiện Hùng đến Trần Văn Ấn)	5,65	198.000	NSNN	xã Long Đức	UBND TPTV	- Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của HĐND tỉnh (đầu tư công trung hạn); - Quyết định số 1469/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.	
2	Khu dân cư phường 7	9,50		DN	Phường 7	Thực hiện thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định; khi doanh nghiệp được lựa chọn thực hiện dự án sẽ ứng tiền để thực hiện GPMB	Luật Đầu tư năm 2020 và điểm b, khoản 2, Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ	
3	Khu dân cư đường Nguyễn Đăng kéo dài, thành phố Trà Vinh	8,94		DN	Phường 7	Thực hiện thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định; khi doanh nghiệp được lựa chọn thực hiện dự án sẽ ứng tiền để thực hiện GPMB	Luật Đầu tư năm 2020 và điểm b, khoản 2, Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ	
4	Kè sông Long Bình, thành phố Trà Vinh (đoạn còn lại)	1,72	97.237	NSNN	Thành phố Trà Vinh	Ban QLDA ĐTXD các CTNT&PTNT tỉnh	Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 và Quyết định số 1546/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh	
5	Xây dựng Khu giáo dục thể chất dùng chung cho các điểm trường trên địa bàn thành phố Trà Vinh	0,40	20.000	NSNN	Phường 7	BQLDA ĐTXD	Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 13/11/2023 của HĐND tỉnh (đầu tư công trung hạn 2021-2025, đợt 4)	
6	Xây dựng Quảng trường và Bia chiến thắng	1,11	25.000	NSNN	Phường 7	Ban QLDA ĐTXD các CTDD và CN tỉnh	Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 13/11/2023 của HĐND tỉnh (đầu tư công trung hạn 2021-2025, đợt 4); Quyết định số 1491/QĐ-UBND ngày 03/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh (phê duyệt chủ trương)	
7	Kè chống sạt lở bờ sông Cổ Chiên khu vực cù lao Long Trị, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh (đoạn còn lại)	2,00	700	NSNN	Xã Long Đức	Ban QLDA ĐTXD các CTNT&PTNT tỉnh	Công trình khẩn cấp được Chủ tịch UBND tỉnh ban hành lệnh xây dựng khẩn cấp tại Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 31/8/2023	

4

*[Handwritten signature]*  
1/10

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích cần thu hồi (ha)	Nguồn vốn giải phóng mặt bằng		Địa điểm thực hiện dự án	Chủ đầu tư	Cơ sở pháp lý (ghi số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
			Mức vốn (triệu đồng)	Nguồn vốn				
B	Công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp: 01 công trình, dự án	7,25						
1	Khu dân cư Long Đức, thành phố Trà Vinh	7,25		DN	Xã Long Đức	Thực hiện thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định; khi doanh nghiệp được lựa chọn thực hiện dự án sẽ ứng tiền để thực hiện GPMB	- Luật Đầu tư năm 2020 và điểm b, khoản 2, Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 1677/QĐ-UBND ngày 30/8/2019 và Quyết định số 2084/QĐ-UBND ngày 16/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh; *Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh.	
C	Công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp, điều chỉnh: 01 công trình, dự án	8,12	260.000					
1	Xây dựng hạ tầng phục vụ tái định cư, thành phố Trà Vinh	8,12	260.000	NSNN	Xã Long Đức	BQLDA ĐTXD	Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 30/6/2021 của UBND TPTV (đầu tư công trung hạn 2021-2025)	
II	HUYỆN DUYÊN HẢI: 11 công trình, dự án (trong đó: 06 công trình, dự án đăng ký mới; 04 công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp; 01 công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp, điều chỉnh)	32,77	60.571					
A	Công trình, dự án đăng ký mới: 06 công trình, dự án	19,04	55.731					
1	Dự án đầu tư xây dựng công trình Tuyến đường trục chính dọc theo kênh đào Trà Vinh (đoạn từ sông Giồng Ôi đến nút N29) - Giai đoạn 1	17,77	53.031	NSNN	huyện Duyên Hải	Ban QLDA ĐTXD các CTGT tỉnh	Nghị quyết số 12/NQ-UBND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh (đầu tư công năm 2024); Quyết định số 2559/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt dự án	
2	Mở rộng Trường Tiểu học Đôn Xuân B (Điểm chính - ấp Bà Giam A)	0,10	300	NSNN	Xã Đôn Xuân	Phòng Giáo dục và đào tạo	Nghị quyết số 14/NQ-HĐND huyện ngày 20/7/2023 của HĐND huyện (đầu tư công năm 2024)	
3	Mở rộng Trường THCS Ngũ Lạc	0,60	1.800	NSNN	Xã Ngũ Lạc	Phòng Giáo dục và đào tạo	Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 20/7/2023 của HĐND huyện (đầu tư công năm 2024)	
4	Mở rộng Trường Phổ thông dân nội trú THCS huyện Duyên Hải	0,20	600	NSNN	Xã Ngũ Lạc	Phòng Giáo dục và đào tạo	Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 20/7/2023 của HĐND huyện (đầu tư công năm 2024)	
5	Khu hậu cần điện gió và Bến thủy nội địa	0,18		DN	Xã Đông Hải	Doanh nghiệp	Công trình đã được Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận chủ trương lập hồ sơ để xuất đầu tư dự án tại Công văn số 5371/UBND-CNXD ngày 24/11/2022	
6	Nhà máy điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh (giai đoạn 1) Hạng mục: Chuyển đổi đầu nối đường dây 110kV về Trạm 220kV Duyên Hải	0,19		DN	Xã Ngũ Lạc	Doanh nghiệp	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (chứng nhận điều chỉnh lần thứ 8 ngày 15/02/2023) do Sở KHĐT tỉnh Trà Vinh cấp	

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích cần thu hồi (ha)	Nguồn vốn giải phóng mặt bằng		Địa điểm thực hiện dự án	Chủ đầu tư	Cơ sở pháp lý (ghi số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
			Mức vốn (triệu đồng)	Nguồn vốn				
<b>B</b>	<b>Công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp: 04 công trình, dự án</b>	<b>13,33</b>	<b>4.840</b>					
1	Nhà máy Điện gió Duyên Hải	11,23		DN	huyện Duyên Hải	Doanh nghiệp	Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh (thu hồi đất)	
2	Đường dẫn vào bến phà kết nối 04 xã đảo với trung tâm hành chính huyện Duyên Hải	0,78	2.340	NSNN	huyện Duyên Hải	Ban QLDA ĐTXD khu vực huyện Duyên Hải	Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh (thu hồi đất) Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND huyện (duyet chủ trương đầu tư)	
3	Xây dựng sân vận động xã Đôn Xuân	0,75	2.500	NSNN	Xã Đôn Xuân	Ban QLDA ĐTXD khu vực huyện Duyên Hải	Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh (thu hồi đất) Quyết định số 980/QĐ-UBND ngày 09/5/2023 của UBND huyện (duyet chủ trương đầu tư)	
4	Lô ra 110kV trạm 220Kv Duyên Hải	0,57		DN	Xã Ngũ Lạc	Doanh nghiệp	Công trình đã được Chủ tịch UBND tỉnh thống nhất hướng tuyến tại Công văn số 276/UBND-CNXD ngày 22/01/2021; - Đề xuất dự án của Doanh nghiệp được Ban cán sự Đảng UBND tỉnh Báo cáo xin ý kiến Thường trực Tỉnh uỷ tại Công văn số 558-CV/BCS ngày 26/10/2023.	
<b>C</b>	<b>Công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp, điều chỉnh: 01 công trình, dự án</b>	<b>0,40</b>	<b>0,00</b>					
1	Nhà máy Điện gió Đông Thành 2	0,40		DN	Xã Đông Hải	Doanh nghiệp	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Trà Vinh (thu hồi đất). Chấp thuận chủ trương của UBND tỉnh tại Công văn số 1377/UBND-KT ngày 15/4/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	
<b>III</b>	<b>HUYỆN CÀNG LONG: 06 công trình, dự án (trong đó: 04 công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp; 02 công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp, điều chỉnh)</b>	<b>18,72</b>	<b>91.042</b>					
<b>A</b>	<b>Công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp: 04 công trình, dự án</b>	<b>13,27</b>	<b>87.862</b>					
1	Khu tái định cư khu Công nghiệp Cổ Chiên	8,10	70.500	NSNN	Xã Đại Phước	UBND huyện Càng Long	Nghị quyết 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (thu hồi đất)	
2	Sân vận động xã An Trường A	0,85	3.000	NSNN	Xã An Trường A	Ban QLDA ĐTXD KV huyện Càng Long	Nghị Quyết 14/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh (thu hồi đất)	
3	Xây dựng các cầu bắt qua sông trên địa bàn huyện Càng Long	0,32	7.300	NSNN	huyện Càng Long	UBND huyện Càng Long	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Trà Vinh (thu hồi đất)	

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích cần thu hồi (ha)	Nguồn vốn giải phóng mặt bằng		Địa điểm thực hiện dự án	Chủ đầu tư	Cơ sở pháp lý (ghi số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
			Mức vốn (triệu đồng)	Nguồn vốn				
4	Công trình trữ nước và hệ thống cấp nước sinh hoạt tại các vùng có nguồn nước bị ô nhiễm, vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn (trên địa bàn huyện Càng Long có 3 hạng mục), như sau: - Nâng cấp, mở rộng công trình cấp nước tập trung xã Mỹ Cẩm, huyện Càng Long; - Nâng cấp, mở rộng công trình cấp nước tập trung xã An Trường A, huyện Càng Long; - Xây dựng mới công trình cấp nước tập trung xã Huyền Hội, huyện Càng Long.	4,00	7.062	NSNN	huyện Càng Long	Bộ NN&PTNT	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (thu hồi đất)	
B	Công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp, điều chỉnh: 02 công trình, dự án	5,45	3.180					
1	Xây dựng Đường huyện 37 kéo dài từ giáp Đường huyện 04, xã Nhị Long Phú đến giáp Đường huyện 01, xã Đức Mỹ, huyện Càng Long	5,04	3.000	NSNN	xã Nhị Long Phú và Đức Mỹ	UBND huyện Càng Long	Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 13/9/2021 (đầu tư công trung hạn) và Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 (thu hồi đất) của HĐND tỉnh	
2	Cầu Đỉnh Đồi	0,41	180	NSNN	Xã Nhị Long Phú	UBND huyện Càng Long	Nghị quyết 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (thu hồi đất)	
IV	HUYỆN CẦU KÈ: 04 công trình, dự án (trong đó: 01 công trình, dự án đăng ký mới; 02 công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp; 01 công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp, điều chỉnh)	5,75	23.100					
A	Công trình, dự án đăng ký mới: 01 công trình, dự án	0,08	500					
1	Nâng cấp, mở rộng Trường THPT Tam Ngãi	0,08	500	NSNN	Xã Tam Ngãi	UBND huyện Cầu Kè	Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND huyện Cầu Kè (đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 (đợt 3))	
B	Công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp: 02 công trình, dự án	5,55	22.000					
1	Cải tạo, nâng cấp Đường huyện 50, huyện Cầu Kè	4,55	15.000	NSNN	thị trấn Cầu Kè, xã Hòa Tân	BQLĐA&TXD các CTGT	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (thu hồi đất); Quyết định số 2853/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh;	
2	Nhà máy xử lý nước thải huyện Cầu Kè	1,00	7.000	NSNN	Xã Hòa Tân	UBND huyện Cầu Kè	Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh (thu hồi đất)	
C	Công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp, điều chỉnh: 01 công trình, dự án	0,12	600					

7



STT	Tên công trình, dự án	Diện tích cần thu hồi (ha)	Nguồn vốn giải phóng mặt bằng		Địa điểm thực hiện dự án	Chủ đầu tư	Căn cứ pháp lý (ghi số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
			Mức vốn (triệu đồng)	Nguồn vốn				
1	Nâng cấp, mở rộng trạm cấp nước xã Hoà Tân, huyện Cầu Kè	0,12	600	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Trung tâm	Xã Hoà Tân	Trung tâm NS&VSMINT	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (thu hồi đất); Quyết định số 913/QĐ-UBND ngày 15/6/2023 của UBND tỉnh; Quyết định số 07/QĐ-TTN-ĐTTH ngày 21/7/2023 của Giám đốc Trung tâm NS&VSMINT	
V	HUYỆN CHÂU THÀNH: 06 công trình, dự án (trong đó: 03 công trình, dự án đăng ký mới; 01 công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp; 02 công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp, điều chỉnh)	15,81	219.950					
A	Công trình, dự án đăng ký mới: 03 công trình, dự án	1,79	63.150					
1	Cầu, đường GINT kết nối ấp Hương Phú A-B, xã Đa Lộc với thị trấn Châu Thành	0,09	650	NSNN	Xã Đa Lộc, TT. Châu Thành	Ban QLDAĐTXD khu vực huyện Châu Thành	Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 20/7/2023 của HĐND huyện (đầu tư công 2024)	
2	Nhà máy xử lý nước thải sinh hoạt tập trung huyện Châu Thành	0,20	2.500	NSNN	TT. Châu Thành	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 20/7/2023 của HĐND huyện (đầu tư công 2024)	
3	Đầu tư khu tái định cư các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh Trà Vinh	1,50	60.000	NSNN	Xã Nguyệt Hoá	Ban QLDA ĐTXD các CTDD và CN	Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 13/11/2023 của HĐND tỉnh (đầu tư công trung hạn 2021-2025, đợt 4)	
B	Công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp: 01 công trình, dự án	4,10	6.500					
1	Cải tạo, nâng cấp Đường huyện 15 (đoạn từ cầu Đa Hòa 1 đến Bãi Vàng), huyện Châu Thành	4,10	6.500	NSNN	huyện Châu Thành	Ban QLDAĐTXD các CTGT	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (thu hồi đất); Quyết định số 2547/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của CT UBND tỉnh.	
C	Công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp, điều chỉnh: 02 công trình, dự án	9,92	150.300					
1	Nâng cấp, mở rộng Trường Mẫu giáo xã Hưng Mỹ	0,04	300	NSNN	xã Hưng Mỹ	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Châu Thành	- Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (thu hồi đất); - Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 20/7/2023 của HĐND huyện (đầu tư công 2021-2025)	
2	Trung tâm chính trị - hành chính thành phố Trà Vinh	9,88	150.000	NSNN	Nguyệt Hóa	UBND thành phố Trà Vinh	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (thu hồi đất); Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh (dự kiến đầu tư công 2024); Quyết định số 1330/QĐ-UBND ngày 06/9/2023 của UBND tỉnh.	
VI	HUYỆN CẦU NGANG: 07 công trình, dự án (trong đó: 06 công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp; 01 công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp, điều chỉnh)	25,38	33.045					
A	Công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp: 06 công trình, dự án	22,36	9.045					



STT	Tên công trình, dự án	Diện tích cần thu hồi (ha)	Nguồn vốn giải phóng mặt bằng		Địa điểm thực hiện dự án	Chủ đầu tư	Cơ sở pháp lý (ghi số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
			Mức vốn (triệu đồng)	Nguồn vốn				
1	Khu dân cư Thuận Hòa	9,41		DN	Xã Thuận Hòa	Thực hiện thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định	Luật Đầu tư năm 2020 và điểm b, khoản 2, Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ	
2	Khu dân cư Hiệp Mỹ Tây	9,50		DN	Xã Hiệp Mỹ Tây	Thực hiện thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định	Luật Đầu tư năm 2020 và điểm b, khoản 2, Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ; Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (thu hồi đất).	
3	Nâng cấp, mở rộng Trạm cấp nước xã Long Sơn, huyện Cầu Ngang	0,53	920	Quý phát triển hoạt động sự nghiệp của Trung tâm	Xã Long Sơn	Trung tâm NS&VSMNTT	Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh (thu hồi đất)	
4	Xây dựng mới sân vận động xã Nhị Trường	1,97	4.925	NSNN	Xã Nhị Trường	UBND xã	Công trình thuộc chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	
5	Xây dựng mới sân vận động xã Thuận Hòa	0,65	2.200	NSNN	Xã Thuận Hòa	UBND xã	Công trình thuộc chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	
6	Trường THCS Hiệp Hòa (Hạng mục san lấp mặt bằng, hàng rào, bồi hoàn)	0,30	1.000	NSNN	Xã Hiệp Hòa	BQLDA ĐTXD khu vực huyện Cầu Ngang	Nghị Quyết 14/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh Trà Vinh (thu hồi đất)	
<b>B</b>	<b>Công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp, điều chỉnh: 01 công trình, dự án</b>	<b>3,02</b>	<b>24.000</b>					
1	Hạ tầng phát triển du lịch cụm xã Mỹ Long Bắc, Mỹ Long Nam, thị trấn Mỹ Long, huyện Cầu Ngang	3,02	24.000	NSNN	huyện Cầu Ngang	UBND huyện Cầu Ngang	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND tỉnh ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (thu hồi đất); Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	
<b>VII</b>	<b>THỊ XÃ DUYÊN HẢI: 04 công trình, dự án (trong đó: 01 công trình, dự án đăng ký mới; 02 công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp; 01 công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp, điều chỉnh)</b>	<b>10,08</b>	<b>49.100</b>					
<b>A</b>	<b>Công trình, dự án đăng ký mới: 01 công trình, dự án</b>	<b>1,58</b>	<b>26.000</b>					
1	Xây dựng tuyến đường A3 xã Dân Thành	1,58	26.000	NSNN	Xã Dân Thành	BQLDA ĐTXD khu vực thị xã Duyên Hải	Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND thị xã Duyên Hải (đầu tư công năm 2024)	
<b>B</b>	<b>Công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp: 02 công trình, dự án</b>	<b>0,80</b>	<b>0</b>					
1	Trạm biến áp 110kV Dân Thành và đường dây đầu nối	0,56		DN	Xã Long Toàn	Doanh nghiệp	Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh (thu hồi đất)	
2	Trạm biến áp 220kV Hydrogen Trà Vinh và đường dây đầu nối; Hạng mục đường dây đầu nối	0,24		DN	Xã Dân Thành	Doanh nghiệp	Công văn số 6694/UBND-CNXD ngày 17/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	
<b>C</b>	<b>Công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp, điều chỉnh: 01 công trình, dự án</b>	<b>7,70</b>	<b>23.100</b>					
1	Tu bổ, tôn tạo di tích Căn cứ Tỉnh ủy Trà Vinh	7,70	23.100	NSNN	Xã Dân Thành	Sở VHIT&DL	Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 13/11/2023 của HĐND tỉnh (đầu tư công trung hạn 2021-2025, đợt 4); Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (thu hồi đất)	

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích cần thu hồi (ha)	Nguồn vốn giải phóng mặt bằng		Địa điểm thực hiện dự án	Chủ đầu tư	Cơ sở pháp lý (ghi số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
			Mức vốn (triệu đồng)	Nguồn vốn				
VIII	HUYỆN TIỂU CẦN: 13 công trình, dự án (trong đó: 07 công trình, dự án đăng ký mới; 05 công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp; 01 công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp, điều chỉnh)	62,11	352.978					
A	Công trình, dự án đăng ký mới: 07 công trình, dự án	22,92	211.000					
1	Xây dựng Chợ xã Phú Cần	0,50	2.500	NSNN	xã Phú Cần	Ban QLDA ĐTXD huyện Tiểu Cần	Quyết định số 2013/QĐ-UBND ngày 04/7/2023 của CT.UBND huyện Tiểu Cần	
2	Xây mới, cải tạo sửa chữa, mua sắm trang thiết bị nhà văn hóa các ấp của các xã trên địa bàn huyện Tiểu Cần. Hạng mục: Xây dựng mới Nhà văn hóa ấp Ngõ Vắn Kiệt	0,02	150	NSNN	xã Tập Ngãi	Ban QLDA ĐTXD huyện Tiểu Cần	Quyết định số 2015/QĐ-UBND ngày 04/7/2023 của CT.UBND huyện Tiểu Cần	
3	Xây dựng nhà máy xử lý nước thải sinh hoạt tập trung	1,30	16.000	NSNN	Thị trấn Tiểu Cần	Ban QLDA ĐTXD huyện Tiểu Cần	Quyết định số 2323/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 của CT.UBND huyện Tiểu Cần	
4	Khu hành chính tập trung xã Ngãi Hùng. Hạng mục: Hàng rào, SLMB	0,09	250	NSNN	xã Ngãi Hùng	Ban QLDA ĐTXD huyện Tiểu Cần	Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 04/7/2023 của CT.UBND huyện Tiểu Cần	
5	Đường vành đai phía Đông, huyện Tiểu Cần	11,70	96.000	NSNN	huyện Tiểu Cần	UBND huyện Tiểu Cần	Quyết định 2839/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 và Quyết định 2295/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của UBND tỉnh	
6	Xây dựng Đường huyện 6 kéo dài từ giáp Quốc lộ 60, xã Hiếu Tử đến giáp Đường tỉnh 912, xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần	8,51	96.000	NSNN	huyện Tiểu Cần	Ban QLDA ĐTXD các CTGT tỉnh Trà Vinh	Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh (đầu tư công trung hạn đợt 3); Quyết định số 2545/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	
7	Bổ trí ổn định dân cư vùng thiên tai cấp bách khu vực thị trấn Cầu Quan, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh	0,80	100	NSNN	Thị trấn Cầu Quan	Ban QLDA ĐTXD các CTINT&PTNT tỉnh	Công trình khẩn cấp được Chủ tịch UBND tỉnh ban hành lệnh xây dựng khẩn cấp tại Quyết định số 1703/QĐ-UBND ngày 08/11/2023	
B	Công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp: 05 công trình, dự án	27,71	80.078					
1	Đường giao thông ấp Chợ - Phụng Sa, xã Tân Hùng	1,34	4.434	NSNN	xã Tân Hùng	Ban QLDA ĐTXD huyện Tiểu Cần	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (thu hồi đất)	
2	Trường Tiểu học Tập Ngãi C (điểm ấp Giồng Tranh)	0,13	500	NSNN	Xã Tập Ngãi	Ban QLDA ĐTXD huyện Tiểu Cần	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (thu hồi đất)	
3	Đường nối Quốc lộ 60 - Quốc lộ 54, huyện Tiểu Cần	6,14	75.144	NSNN	xã Phú Cần, xã Hiếu Trung	UBND huyện Tiểu Cần	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (thu hồi đất)	
4	Khu dân cư thị trấn Tiểu Cần	9,77		DN	Thị trấn Tiểu Cần, xã Phú Cần	Thực hiện thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định	- Luật Đầu tư năm 2020 và điểm b, khoản 2, Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ; - Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh (thu hồi đất)	
5	Khu tái định cư và nhà ở công nhân khu công nghiệp Cầu Quan	10,33		DN	thị trấn Cầu Quan	Thực hiện thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định; khi doanh nghiệp được lựa chọn thực hiện dự án sẽ ứng tiền để thực hiện GPMB	Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của UBND huyện Tiểu Cần về phê duyệt quy hoạch 1/500	
C	Công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp, điều chỉnh: 01 công trình, dự án	11,48	61.900					

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích cần thu hồi (ha)	Nguồn vốn giải phóng mặt bằng		Địa điểm thực hiện dự án	Chủ đầu tư	Căn cứ pháp lý (ghi số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
			Mức vốn (triệu đồng)	Nguồn vốn				
1	Hoàn thiện hạ tầng giao thông đô thị loại IV, huyện Tiểu Cần - Đường cấp sông Tiểu Cần (từ cầu Tiểu Cần đến cầu Khóm 2). - Đường cấp sông Tiểu Cần (từ cầu Tiểu Cần đến công ty lương thực cũ). - Đường vành đai khóm 6 (từ cầu Rạch Lọt đến cầu Đại Sư). - Mở rộng đường Xóm Vò. - Đường ven sông Tiểu Cần (Đình Thần - bãi rác cũ - Quốc lộ 60). - Đường nhựa khóm 5, thị trấn Tiểu Cần. - Đường GTNT liên xã Tân Hùng - Hùng Hòa (đường huyện 26 - cầu Từ Ổ).	11,48	61.900	NSNN	huyện Tiểu Cần	UBND huyện Tiểu Cần	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (thu hồi đất)	
IX	<b>HUYỆN TRÀ CÚ: 09 công trình, dự án (trong đó: 03 công trình, dự án đăng ký mới; 04 công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp; 02 công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp, điều chỉnh)</b>	18,37	38.401					
A	<b>Công trình, dự án đăng ký mới: 03 công trình, dự án</b>	5,33	22.000					
1	Trạm xử lý nước thải sinh hoạt tập trung cho đô thị thị trấn Trà Cú, huyện Trà Cú	0,70	8.000	NSNN	thị trấn Trà Cú	UBND huyện Trà Cú	Nhu cầu cấp thiết của huyện thực hiện dự án để đạt tiêu số 7 - Bộ tiêu chí nông thôn mới tại Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh.	
2	Nạo vét Cảng cá Định An, thị trấn Định An, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh	4,00	11.000	NSNN	huyện Trà Cú	Sở NN và PTNT	Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 13/11/2023 của HĐND tỉnh (đầu tư công trung hạn 2021-2025, đợt 4)	
3	Nâng cấp, mở rộng Trạm cấp nước xã Kim Sơn	0,63	3.000	Quý phát triển hoạt động sự nghiệp của Trung tâm	xã Kim Sơn	Trung tâm NS&VSMTNT	Quyết định số 913/QĐ-UBND ngày 15/6/2023 của UBND tỉnh; Quyết định số 05/QĐ-TTN-ĐTTH ngày 21/7/2023 của Giám đốc Trung tâm NS&VSMTNT	
B	<b>Công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp: 04 công trình, dự án</b>	11,86	1.201					
1	Nhà Máy điện sinh khối Trà Vinh	11,38		DN	Xã Lưu Nghiệp Anh và Ngãi Xuyên	Doanh nghiệp	- Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh (thu hồi đất). - Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 04/10/2022 và Quyết định số 2102/QĐ-UBND ngày 01/11/2022 của UBND tỉnh.	
2	Công trình trữ nước và hệ thống cấp nước sinh hoạt tại các vùng có nguồn nước bị ô nhiễm, vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn (trên địa bàn huyện Trà Cú có 2 hạng mục), như sau: - Nâng cấp, mở rộng công trình cấp nước tập trung xã Phước Hưng; - Nâng cấp, mở rộng công trình cấp nước tập trung xã Hầm Tân, huyện Trà Cú (trả do thuộc Bộ phê duyệt dự án)	0,42	851	NSNN	Huyện Trà Cú	Bộ NN&PTNN	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (thu hồi đất); Quyết định số 3356/QĐ-BNN-KH ngày 26/7/2021 của Bộ NN&PTNN	
3	Nhà Ban quản lý và nhà vệ sinh công cộng chợ Tập Sơn	0,01	150	NSNN	Xã Tập Sơn	UBND huyện Trà Cú	Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh (thu hồi đất)	
4	Nâng cấp, mở rộng Nhà máy nước sạch xã Thanh Sơn, huyện Trà Cú	0,05	200	Quý phát triển hoạt động sự nghiệp của Trung tâm	Xã Thanh Sơn	Trung tâm NS&VSMTNT	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (thu hồi đất)	

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích cần thu hồi (ha)	Nguồn vốn giải phóng mặt bằng		Địa điểm thực hiện dự án	Chủ đầu tư	Cơ sở pháp lý (ghi số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
			Mức vốn (triệu đồng)	Nguồn vốn				
C	Công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp, điều chỉnh: 02 công trình, dự án	1,18	15.200					
1	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường nội ô thị trấn Trà Cú, huyện Trà Cú	0,68	15.000	NSNN	TT. Trà Cú	Ban Quản lý DAĐT XD các CTGT	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 (thu hồi đất) và Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 (dự kiến đầu tư công 2024) của HĐND tỉnh	
2	Nâng cấp, mở rộng Trạm cấp nước xã Thanh Sơn - Ngải Xuyên	0,50	200	Quý phát triển hoạt động sự nghiệp của Trung tâm	xã Thanh Sơn	Trung tâm NS&VSMNT	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (thu hồi đất); Quyết định số 913/QĐ-UBND ngày 15/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh; Quyết định số 06/QĐ-TTN-ĐTTH ngày 20/7/2023 của Giám đốc Trung tâm NS&VSMNT	
X	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN LIÊN HUYỆN: 09 công trình, dự án (trong đó: 01 công trình, dự án đăng ký mới; 04 công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp; 04 công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp, điều chỉnh)	135,86	2.569.069					
A	Công trình, dự án đăng ký mới: 01 công trình, dự án	0,07	6.980					
1	Nâng cấp mở rộng Đường tỉnh 915	0,07	6.980	NSNN	Các huyện: Cầu Kè, Tiểu Cần, Trà Cú	Ban QLDA ĐTXD các CTGT tỉnh Trà Vinh	Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 13/11/2023 của HĐND tỉnh (đầu tư công trung hạn 2021-2025, đợt 4); Quyết định số 983/QĐ-UBND ngày 31/5/2022 của CT UBND tỉnh	
B	Công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp: 04 công trình, dự án	50,48	950.927					
1	Phân pha dây dẫn ĐD 110kv Vũng Liêm-Trà Vinh 2	0,79	3.072	DN	Các huyện Càng Long, Châu Thành và thành phố Trà Vinh	Tổng Công ty Điện lực Miền Nam	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (thu hồi đất)	
2	Cải tạo nâng tiết điện dây phân pha từ ACSR240 thành 2ACSR240 từ Trà Vinh đi Duyên Hải (Duyên Trà)	0,84		DN	Các huyện: Cầu Ngang, Châu Thành, Duyên Hải và Trà Cú	Doanh nghiệp	Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh (thu hồi đất); Quyết định số 924/QĐ-EVNSPC ngày 07/6/2022 của Tổng Công ty Điện lực miền nam.	
3	Tuyến đường từ nút giao Đường tỉnh 914 - Tuyến số 2 xã Ngũ Lạc, huyện Duyên Hải đến ngã ba xã Long Sơn (Quốc lộ 53), huyện Cầu Ngang	15,73	43.622	NSNN	Các huyện: Cầu Ngang, Duyên Hải	SGTVT	Công trình đã được Chủ tịch UBND tỉnh thống nhất việc đầu tư tại Công văn số 4784/UBND-CNXD ngày 04/10/2021	
4	Hạ tầng Hồ chứa nước ngọt dọc bờ sông Láng Thế đảm bảo an ninh nguồn nước các huyện Càng Long, Châu Thành và thành phố Trà Vinh (giai đoạn 1)	33,12	904.233	NSNN	Huyện Càng Long, Châu Thành và thành phố Trà Vinh	Ban QLDAĐT XD các CTNN&PTNT	Nghị quyết 14/NQ-HĐND tỉnh ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh (thu hồi đất)	
C	Công trình, dự án đăng ký chuyển tiếp, điều chỉnh: 04 công trình, dự án	85,31	1.611.162					

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích cần thu hồi (ha)	Nguồn vốn giải phóng mặt bằng		Địa điểm thực hiện dự án	Chủ đầu tư	Cơ sở pháp lý (ghi số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
			Mức vốn (triệu đồng)	Nguồn vốn				
1	Đường dây mạch 2 từ trạm 220kV Trà Vinh 2 - trạm 110kV Cầu Kè	1,38		DN	Tỉnh Trà Vinh	Doanh nghiệp	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (thu hồi đất); Quyết định số 2722/QĐ-EVN SPC ngày 16/12/2020 của Tổng Công ty Điện lực Miền Nam	
2	Nạo vét 18 tuyến kênh thủy lợi phục vụ sản xuất	9,68	39.862	NSNN	Tỉnh Trà Vinh	Sở Nông Nghiệp & PTNT	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh (thu hồi đất); Nghị quyết số 12/NQ-HĐND tỉnh ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh (dự kiến đầu tư công năm 2024)	
3	Nhà máy Điện gió Đông Thành 1	0,60		DN	Huyện Duyên Hải, thị xã Duyên Hải	Doanh nghiệp	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Trà Vinh (thu hồi đất). Chấp thuận chủ trương của UBND tỉnh tại Công văn: số 413/UBND-NK ngày 26/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh; thống nhất thoả thuận phương án tuyến tại Công văn số 4536/UBND-CNXD ngày 10/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.	
4	Xây dựng tuyến Đường hành lang ven biển trên địa bàn tỉnh Trà Vinh	73,65	1.571.300	NSNN	Tỉnh Trà Vinh	Ban QLDA ĐTXD các CTGT	Quyết định số 1142/QĐ-TTG ngày 02/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ (phê duyệt quy hoạch tỉnh); Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 và Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh	